

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN EA SÚP

TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 48/2022/HS-ST

Ngày 18 tháng 7 năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thành Huế

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Đức Năm

2. Bà Bùi Thị Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa: Bà Ngụ Lê Mỹ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2022/TLST- HS ngày 27 tháng 6 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn H**; Sinh năm 1994, tại tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Văn G, con bà Hoàng Thị N; Bị cáo có vợ là Ngô Thị Hồng K (Hiện đã sống ly thân với nhau, không rõ đang ở đâu); bị cáo có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2015, Hoàng Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 01/2015/HSST ngày 12/01/2015. Bị cáo Hoàng Văn H đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích.

Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Ông Hoàng Minh S, sinh năm 1948.

Trú tại: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

2. Ông Trắng Văn L, sinh năm 1980

Trú tại: Thôn B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Cầm Bá T, sinh năm 1989.

Trú tại: Thôn C, xã V, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

- **Người làm chứng:** Anh Đinh Nhạc D, sinh năm 1989.

Trú tại: Thôn X, xã V, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 18 giờ ngày 10 tháng 4 năm 2022, Hoàng Văn H một mình đi từ nhà đến rẫy điều của ông Trảng Văn L (sinh năm 1980, trú tại: Thôn B, xã C, huyện E) thuộc thôn A, xã C, huyện E để trộm cắp trâu của nhà ông L đem bán lấy tiền. Khi đi đến chuồng trâu, H tìm thấy một sợi dây thừng đem cột vào dây xỏ mũi của một con trâu cái trong chuồng, sau đó dắt trâu về cột ở bờ suối cách nhà H khoảng 100m rồi đi về nhà ngủ. Vì chưa tìm được chỗ để bán trâu nên đến ngày 15 tháng 4 năm 2022, H lấy sim có số thuê bao 0326755092 của H lắp vào điện thoại của bố của H là ông Lâm Văn G gọi cho anh Cầm Bá T (sinh năm 1989, trú tại: thôn C, xã V, huyện E - là người trước đây đã mua trâu của nhà H) hỏi “anh có mua trâu không?” thì anh T trả lời có. Khoảng 08 giờ cùng ngày, anh T đến xem trâu và đồng ý mua với giá 14.000.000 đồng, anh T trả trước cho H 1.000.000 đồng. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, anh Đinh Nhạc D (sinh năm 1989, trú tại thôn X, xã V, huyện E) làm nghề chạy xe ba gác chở hàng gọi điện thoại cho H nói đến chở trâu cho anh T, H chỉ dẫn cho anh D vào khu vực nghĩa địa Thôn A, xã C, huyện E. Sau khi dắt trâu lên thừng xe ba gác, anh D đưa cho H số tiền 13.000.000 đồng còn lại. Số tiền bán trâu, H đã trả nợ và tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 16 tháng 4 năm 2022, H một mình đi từ lán rẫy của gia đình H về nhà H tại thôn A, xã C, huyện E. Khi đi đến suối nhỏ có cầu bê tông, H nhìn thấy 01 con trâu đực cột ở bờ suối, H nhận ra con trâu này là trâu của ông Hoàng Minh S (sinh năm 1948, trú tại: thôn A, xã C, huyện E). Do vẫn chưa trả hết tiền nợ và đã tiêu xài hết số tiền bán trâu nhà ông L nên H nảy sinh ý định trộm cắp con trâu này bán lấy tiền. H cởi dây thừng đang buộc con trâu ra khỏi gốc tre rồi dắt con trâu về cột ở khu vực nghĩa địa thôn A, xã C, huyện E. Sau đó, H đi về nhà ngủ. Đến sáng ngày 17 tháng 4 năm 2022, H tiếp tục gọi cho anh Cầm Bá T nói muốn bán trâu. Anh T đến xem trâu thì đồng ý mua con trâu này với giá 21.500.000 đồng, anh T gọi anh Đinh Nhạc D đến chở trâu về. Sau khi dắt trâu lên thừng xe ba gác, anh D chở trâu về trước, còn anh T ở lại đưa cho H số tiền 21.500.000 đồng. Số tiền này, H đã trả nợ và tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản số 21 ngày 21/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện E kết luận: 01 con trâu cái, lông màu đen, chiều cao từ móng chân trước tới lưng là 1,18m; chiều cao từ móng chân sau tới lưng là 1,15m; chiều dài thân 1,7m; vòng ngực 1,64m; khoảng cách giữa hai đầu sừng 45cm, chiều dài mỗi sừng 30cm, gốc sừng rộng 8cm; gồm có 06 xoáy, trong đó: 04 xoáy lưng và 02 xoáy mặt; 02 khoang trắng dưới cổ; đuôi dài tới gối chân sau; hàm dưới có 04 răng, trọng lượng 280kg có giá trị 17.833.000 đồng và 01 con trâu đực, lông

màu đen; chiều cao từ móng chân trước tới phần lưng là 1,30m; chiều cao từ móng chân sau tới lưng là 1,28m; chiều dài thân 2,11m; vòng ngực 02m; khoảng cách giữa hai đầu sừng 62cm, chiều dài mỗi sừng 37cm, gốc sừng rộng 10cm; gồm có 06 xoáy, trong đó: 04 xoáy lưng và 02 xoáy mặt; 02 khoang trắng dưới cổ; đuôi dài tới gối chân sau; hàm dưới có 08 răng (04 răng sữa và 04 răng mọc lại), trọng lượng 530kg có giá trị 37.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 27/KSĐT- HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi đúng như trong quá trình điều tra, nội dung bản Cáo trạng và nội dung tóm tắt đã nêu trên.

Tại phiên tòa người bị hại ông Hoàng Minh S trình bày: Sự việc ông bị mất trộm trâu như bị cáo trình bày là đúng, ông không bổ sung gì thêm. Về trách nhiệm dân sự ông yêu cầu bị cáo H phải bồi thường số tiền 5.000.000đ chi chi com nước xăng xe ông thuê người đi tìm trâu trong 03 ngày. Về hình phạt đối với bị cáo ông đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bị hại ông Trảng Văn L trình bày: Sự việc ông bị mất trộm trâu như bị cáo trình bày là đúng, ông không bổ sung gì thêm. Về trách nhiệm dân sự ông yêu cầu bị cáo H phải bồi thường số tiền 3.000.000đ chi chi com, nước xăng xe ông thuê người đi tìm trâu trong 02 ngày. Về hình phạt đối với bị cáo ông đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan hại anh Chăm Bá T trình bày: Sự việc anh T mua 02 con trâu của bị cáo H đúng như lời khai cả bị cáo, anh không bổ sung gì thêm. Về trách nhiệm dân sự anh yêu cầu bị cáo H phải trả lại số tiền anh mua trâu của bị cáo là 35.5000.000đ.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo tại bản cáo trạng. Đồng thời đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo H mức án tù 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/4/2022 đến ngày 28/4/2022.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ **Về xử lý vật chứng:** Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp trả lại 01 con trâu cái cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trảng Văn L và trả

lại 01 con trâu đực cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hoàng Minh S theo quyết định xử lý vật chứng số 13/QĐ-ĐTTH ngày 13/6/2022.

+ **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại là ông Hoàng Minh S yêu cầu bị cáo Hoàng Văn H bồi thường cho ông S số tiền 5.000.000 đồng là tiền chi phí đi tìm trâu, người bị hại ông Tráng Văn L yêu cầu bị cáo Hoàng Văn H bồi thường cho ông L số tiền 3.000.000 đồng là tiền chi phí đi tìm trâu. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Cầm Bá T yêu cầu bị cáo Hoàng Văn H bồi thường cho anh T số tiền 35.500.000 đồng là tiền anh T đã mua 02 con trâu của bị can H. Tại phiên tòa bị cáo H đã tự nguyện thỏa thuận trả số tiền cho ông L, ông S và anh T là có cơ sở, đề nghị HĐXX công nhận sự thỏa thuận trên của bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Hoàng Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, lười lao động và do ý thức coi thường pháp luật, với động cơ ham lợi bất chính nên khoảng 18 giờ ngày 10 tháng 4 năm 2022, Hoàng Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 (một) con trâu giống cái của gia đình ông Tráng Văn L có giá trị là 17.833.000 đồng, tại thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 18 giờ ngày 16 tháng 4 năm 2022, Hoàng Văn H tiếp tục có hành vi trộm cắp 01 (một) con trâu giống đực của gia đình ông Hoàng Minh S có giá trị 37.000.000 đồng, tại thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 54.833.000 đồng (*Năm mươi tư triệu tám trăm ba mươi ba ngàn đồng*).

Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 BLHS quy định.

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

[3]. Xét tính chất mức độ, hành vi của bị cáo; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:

- Hành vi, tính chất mức độ của bị cáo là nghiêm trọng đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an trong khu vực nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình gây ra.

- Về tình tiết tăng nặng: Ngày 10 tháng 4 năm 2022, Hoàng Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 (một) con trâu giống cái của gia đình ông Trảng Văn L có giá trị là 17.833.000 đồng, tại thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 18 giờ ngày 16 tháng 4 năm 2022, Hoàng Văn H tiếp tục có hành vi trộm cắp 01 (một) con trâu giống đực của gia đình ông Hoàng Minh S có giá trị 37.000.000 đồng. Bị cáo thực hiện hai lần trộm cắp tài sản mà hai lần phạm tội đều đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy bị cáo phạm tội thuộc tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2015, Hoàng Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp tuyên phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 01/2015/HSST ngày 12/01/2015. Hoàng Văn H đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội cũng với hành vi trộm cắp tài sản của người khác.

- Các tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống nơi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên HĐXX xét thấy cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Cần cách ly bị cáo ra

khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian tự rèn luyện bản thân và cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Xét đề nghị của Đại diện VKSND huyện Ea Súp về tội danh, hình phạt đối với bị cáo, về các biện pháp tư pháp là có cơ sở cần chấp nhận.

[4] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự:

+ **Về xử lý vật chứng:** Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp trả lại 01 con trâu cái cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trắng Văn L và trả lại 01 con trâu đực cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hoàng Minh S theo quyết định xử lý vật chứng số 13/QĐ-ĐTTH ngày 13/6/2022.

+ **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại là ông Hoàng Minh S yêu cầu bị cáo Hoàng Văn H bồi thường cho ông S số tiền 5.000.000 đồng là tiền chi phí đi tìm trâu, người bị hại ông Trắng Văn L yêu cầu bị cáo Hoàng Văn H bồi thường cho ông L số tiền 3.000.000 đồng là tiền chi phí đi tìm trâu. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Cầm Bá T yêu cầu bị cáo Hoàng Văn H bồi thường cho anh T số tiền 35.500.000 đồng là tiền anh T đã mua 02 con trâu của bị cáo H. Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện thỏa thuận đồng ý trả cho ông L 3.000.000đ, trả cho ông S 5.000.000đ và trả cho anh T số tiền 35.500.00đ. Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường của bị cáo và các đương sự.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về điều luật và mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo: **Hoàng Văn H:** 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/4/2022 đến ngày 28/4/2022.

3. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự:

- **Về xử lý vật chứng:** Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp trả lại 01 con trâu cái cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trắng Văn L và trả lại 01 con trâu đực cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hoàng Minh S (Theo quyết định xử lý vật chứng và các biên bản nhận lại tài sản giữa các chủ sở hữu với Cơ quan điều tra công an huyện Ea Súp).

- **Về trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường cho ông Hoàng Minh S số tiền 5.000.000đồng chi phí thuê đi tìm trâu; Bồi thường cho

ông Trắng Văn L số tiền 3.000.000đ chi phí đi thuê đi tìm trâu; Bồi thường cho anh Cầm Bá T số tiền 35.5000.000đ tiền anh T mua 02 con trâu của bị cáo.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.175.000đồng án phí dân sự có giá ngạch.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKS huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện E;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trương Thành Huế